

UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDĐT-QLCLKHCNTT
V/v hướng dẫn huy động trẻ mầm non
và tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6
năm học 2026-2027

Vĩnh Long, ngày tháng 3 năm 2026

Kính gửi:

- UBND các xã, phường;
- Hiệu trưởng các trường THCS&THPT;
- Hiệu trưởng trường Phổ thông Dân tộc nội trú (có cấp THCS).

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phê duyệt Kế hoạch số 59/KH-SGDĐT ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở, năm học 2026-2027;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn huy động trẻ mầm non và tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027 (gọi chung là tuyển sinh) như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo an toàn, khách quan, công bằng và nghiêm túc; bảo đảm mục tiêu giáo dục toàn diện; thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục,

duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non (MN), tiểu học (TH) và trung học cơ sở (THCS).

2. Điều tra chính xác số trẻ/HS ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân chia địa bàn tuyển sinh và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên của từng trường, phù hợp với lộ trình sắp xếp quy mô trường lớp, tránh tình trạng thừa - thiếu ở các trường, đảm bảo sĩ số HS đúng qui định.

3. Phân chia địa bàn tuyển sinh, giao chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng trường (các đơn vị xác định phạm vi bán kính của từng trường và điều kiện đi lại, làm căn cứ để phân chia địa bàn tuyển sinh, không phân chia địa bàn tuyển sinh theo địa giới hành chính cơ học; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người học và phụ huynh, tránh tình trạng người học không được học trường gần nhất, phải đi học trường xa hơn do việc phân chia địa bàn tuyển sinh chưa phù hợp). Các xã, phường giáp ranh phải phối hợp rà soát và thống nhất chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh theo phương thức trên. Các đơn vị nếu cần xác thực thông tin công dân, thông tin cư trú thì kiểm tra từ cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn,... không yêu cầu phụ huynh của trẻ, học sinh (HS) nộp Giấy xác nhận nơi/thời gian cư trú.

4. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ/HS và phụ huynh; xác định phạm vi bán kính của từng trường và điều kiện đi lại, làm căn cứ để phân chia địa bàn tuyển sinh; tăng tỉ lệ trẻ mầm non học 2 buổi/ngày (trong đó có bán trú); tăng số HS được học 2 buổi/ngày.

II. NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

1. Huy động trẻ MN

a) Tiếp tục rà soát quy mô trường lớp, tăng cường cơ sở vật chất, có kế hoạch sắp xếp hợp lý các điểm trường lẻ để thực hiện tốt mục tiêu nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, béo phì; tăng tỉ lệ bé khỏe, bé ngoan. Đồng thời thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động để cha mẹ đưa trẻ ra lớp.

b) Đặc biệt quan tâm huy động và tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ khuyết tật; thực hiện tốt phổ cập giáo dục MN trẻ 5 tuổi, tiến tới phổ cập MN trẻ 3 tuổi, 4 tuổi.

c) Tăng tỉ lệ huy động trẻ em người dân tộc Khmer trong độ tuổi ra lớp.

d) Có giải pháp quản lý các cơ sở giáo dục MN tư thực, độc lập, nhất là các cơ sở chưa đủ điều kiện hoạt động theo qui định.

2. Tuyển sinh vào lớp 1

a) Độ tuổi tuyển sinh

- Tuổi của HS vào học lớp một là 06 tuổi và được tính theo năm.

- Trẻ em khuyết tật, kém phát triển về thể lực hoặc trí tuệ, trẻ em ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ em người dân tộc thiểu số, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài học tập, làm việc ở Việt Nam có thể vào học lớp một ở độ tuổi cao hơn so với quy định nhưng không quá 03 tuổi.

- Trường hợp trẻ em vào học lớp một vượt quá 03 tuổi so với quy định sẽ do UBND xã, phường quyết định.

- HS tiểu học học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định trong trường hợp HS học lưu ban, HS ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, HS là người dân tộc thiểu số, HS là người khuyết tật, HS kém phát triển về thể lực hoặc trí tuệ, HS mồ côi không nơi nương tựa, HS ở nước ngoài về nước và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

b) Địa bàn tuyển sinh: Tuyển 100% HS trong độ tuổi qui định, địa bàn tuyển sinh cụ thể do UBND xã, phường qui định.

c) Xét tuyển sinh lớp 1: Hoàn thành trước ngày 31/7/2026.

3. Tuyển sinh lớp 6

a) Độ tuổi tuyển sinh

- Tuổi của HS vào học lớp 6 là 11 tuổi.

- Đối với những HS được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc HS vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- HS có thể lực tốt và phát triển sớm về trí tuệ có thể vào học trước tuổi hoặc học vượt lớp trong phạm vi cấp học.

- HS trong độ tuổi quy định ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài làm việc tại Việt Nam được học ở trường trung học tại nơi cư trú hoặc trường trung học ở ngoài nơi cư trú nếu trường đó có khả năng tiếp nhận.

b) Địa bàn tuyển sinh

- Địa bàn tuyển sinh cụ thể của các trường có cấp THCS do UBND các xã, phường qui định.

- Công tác tuyển sinh lớp 6: Hoàn thành trước ngày 31/7/2026.

c) Phương thức tuyển sinh

- Xét tuyển 100% HS trong độ tuổi qui định, đã hoàn thành chương trình Tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2 vào lớp 6.

- Không tổ chức kiểm tra, khảo sát để xếp lớp cho khối lớp 6.

III. CHUẨN BỊ TUYỂN SINH

1. Các trường mầm non, tiểu học, THCS, THCS&THPT, phổ thông dân tộc nội trú (có cấp THCS)

a) Phối hợp với các đơn vị trên địa bàn tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách trẻ/HS trong độ tuổi. Tổng hợp số liệu điều tra HS trong độ tuổi tuyển sinh của trường trên địa bàn; báo cáo số liệu điều tra cho UBND xã, phường để phân chia địa bàn tuyển sinh. **Hoàn thành trước 15/5/2026.**

b) Căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn, căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, các trường chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh của đơn vị.

+ Các căn cứ để xây dựng kế hoạch tuyển sinh:

- Hướng dẫn tuyển sinh của Sở GDĐT, các qui định thống nhất của UBND xã, phường.

- Địa bàn và chỉ tiêu tuyển sinh do UBND xã, phường thống nhất.
- Điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của trường.
- + *Kế hoạch tuyển sinh phải có các nội dung chính như sau:*
- Đối tượng tuyển sinh, độ tuổi tuyển sinh.
- Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh.
- Tiêu chí xét tuyển.
- Qui mô lớp học, số HS/lớp của từng trường.
- Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển.

c) Căn cứ kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt, Hội đồng tuyển sinh công khai kế hoạch tuyển sinh của nhà trường; tổ chức việc đăng kí tuyển sinh, tiếp nhận và chuẩn bị nội dung đăng kí tuyển sinh.

2. UBND các xã, phường

Căn cứ Hướng dẫn của Sở GDĐT và các văn bản có liên quan, qui định thống nhất về:

- Tiêu chí xét tuyển sinh.
- Xác định chỉ tiêu, số HS/lớp cho từng cơ sở giáo dục (căn cứ kết quả điều tra số liệu trẻ trong độ tuổi tuyển sinh của các trường báo cáo về UBND các xã, phường; Điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của từng trường; Lộ trình sắp xếp quy mô trường lớp, kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia và mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục của các xã, phường).
- Thống nhất địa bàn tuyển sinh cho từng trường thuộc phạm vi quản lí. **Hoàn thành trước 25/5/2026.**
- + Việc phân địa bàn và xác định chỉ tiêu tuyển sinh của các trường giáp ranh xã, phường có sự phối hợp thống nhất giữa UBND các xã, phường trên cơ sở tạo thuận lợi cho người học.
- + Đối với việc phân địa bàn và xác định chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 của các trường thuộc Sở, Phòng Văn hóa-Xã hội thống nhất với Sở GDĐT thông qua Phòng Quản lý chất lượng- khoa học, Công nghệ thông tin (QLCL-KH,CNTT) trước khi trình UBND xã, phường phê duyệt kế hoạch.
- Lộ trình sắp xếp quy mô trường lớp, kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia và mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn quản lí.
- Thời gian xét tuyển và công bố kết quả trúng tuyển cho các đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trường Tiểu học và THCS, THCS, THCS và THPT, phổ thông Dân tộc nội trú (có cấp THCS)

a) Hiệu trưởng

- Xây dựng và công khai kế hoạch tuyển sinh của nhà trường; tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo quy định; trình UBND xã, phường phê duyệt danh sách HS trúng tuyển.

- Tuyển sinh học sinh khuyết tật có nhu cầu học theo quy định.
- Thực hiện việc kiểm tra nội bộ về công tác tuyển sinh.
- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện thống kê, báo cáo công tác tuyển sinh với cơ quan quản lý trực tiếp.

*Đối với trường Thực hành sư phạm Trà Vinh trực thuộc Đại học Trà Vinh xây dựng kế hoạch tuyển sinh để thống nhất tuyển sinh trên địa bàn tỉnh trình hiệu trưởng Đại học Trà Vinh phê duyệt.

b) Hội đồng tuyển sinh

- Tổ chức thực hiện việc đăng kí tuyển sinh:

Đối với các Hội đồng tuyển sinh đã triển khai tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến trong những năm trước thì tiếp tục thực hiện, khuyến khích các Hội đồng tuyển sinh THCS hướng dẫn, tổ chức việc đăng ký tuyển sinh của thí sinh thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Đối với một số trường hợp chưa thể tuyển sinh trực tuyến (do chưa đủ điều kiện tổ chức) thì thực hiện bằng hình thức trực tiếp qua bưu điện. Việc tổ chức đăng ký tuyển sinh cần thực hiện theo các quy định về thủ tục hành chính hiện hành, đảm bảo sự thuận lợi cho người dân (xem phụ lục đính kèm).

- Thực hiện kế hoạch tuyển sinh; xét tuyển theo kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt.

- Đề xuất danh sách HS trúng tuyển với Hiệu trưởng nhà trường.
- Đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức có thành tích.
- Đề nghị xử lý đối với cá nhân, tổ chức vi phạm quy chế tuyển sinh.

c) Hội đồng tuyển sinh vào lớp 6 trường phổ thông dân tộc nội trú (có cấp THCS)

- Hiệu trưởng trường phổ thông dân tộc nội trú (có cấp THCS) phối hợp với lực lượng công an trên địa bàn đề rà soát, xác nhận thông tin thường trú của thí sinh trước ngày 31/5/2026.

- Hội đồng thực hiện tuyển sinh theo Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phê duyệt Kế hoạch số 59/KH-SGDĐT ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở, năm học 2026-2027 .

2. UBND các xã, phường

a) UBND xã, phường phê duyệt kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn.

b) Chỉ đạo việc rà soát số liệu, đẩy mạnh tuyên truyền, thông tin bằng nhiều hình thức cho người dân hiểu, tạo sự đồng thuận và xác định chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp với điều kiện thực tế từng đơn vị đảm bảo quyền lợi của HS.

c) Hướng dẫn các trường thuộc phạm vi quản lý thực hiện công tác tuyển sinh (trong hướng dẫn phải thể hiện đầy đủ các nội dung theo qui định, chú ý giao chỉ tiêu cụ thể cho từng đơn vị: Số học sinh, số lớp). **UBND xã, phường gửi hướng dẫn tuyển sinh hoặc kế hoạch tuyển sinh mà có nội dung chỉ tiêu số học sinh, số lớp cần tuyển về Sở, qua Phòng QLCL-KH,CNTT trước ngày 15/4/2026.**

d) Quyết định thành lập các Hội đồng tuyển sinh; phê duyệt kết quả tuyển sinh các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

đ) Tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh các đơn vị thuộc phạm vi quản lí.

e) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

f) Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo về công tác tuyển sinh khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

g) Quá trình thực hiện cần quan tâm chỉ đạo các trường những nhiệm vụ sau:

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức thực hiện nghiêm túc sau khi có Kế hoạch được UBND xã, phường phê duyệt.

- Thông báo kịp thời và cụ thể đến cha mẹ HS các nội dung của kế hoạch tuyển sinh để huy động sự đồng thuận, ủng hộ, tạo điều kiện cho HS tham gia tuyển sinh; quan tâm tuyển HS khuyết tật có nhu cầu vào học; đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục.

- Quán triệt tốt mục đích, yêu cầu của kỳ tuyển sinh đến giáo viên dạy lớp và giáo viên chủ nhiệm lớp; giúp giáo viên nhận thức đúng trách nhiệm trong việc tư vấn, hướng dẫn HS có đủ điều kiện tham gia tuyển sinh.

- Khi nhận hồ sơ đăng ký tuyển sinh phải đối chiếu bản sao khai sinh với bản chính trước khi nhận để phát hiện sớm các trường hợp bản sao khai sinh không đúng với bản chính hoặc sử dụng khai sinh của người khác để đi học; các trường hợp thiếu tuổi, thừa tuổi để tư vấn cụ thể cho gia đình HS hướng xử lý.

- Trường hợp trẻ là người nước ngoài đăng ký vào học hoặc từ nơi khác chuyển đến nếu chưa có mã định danh cá nhân, nhà trường vẫn tiếp nhận vào học, đồng thời hướng dẫn/hỗ trợ phụ huynh liên hệ Phòng Quản lí xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Vĩnh Long đề nghị cấp mã định danh cá nhân để đảm bảo điều kiện theo quy định của Học bạ số.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh theo quy định tại Hướng dẫn này và các quy định có liên quan.

Trên đây là Hướng dẫn huy động trẻ MN và tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027, yêu cầu UBND xã, phường và Hiệu trưởng các trường trực thuộc Sở tổ chức thực hiện đúng nội dung và thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, liên hệ bà Phan Thị Ngọc Hương – Phó Trưởng phòng QLCL-KH,CNTT, ĐT: 0987.208382 để được hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng CMNV Sở;
- Các trường THCS&THPT;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLCL-KHCNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Minh Nhựt

PHỤ LỤC

CÁC YÊU CẦU THỰC HIỆN TUYỂN SINH THCS NĂM HỌC 2026-2027

- Khuyến khích các trường phổ thông có cấp THCS thực hiện nhận đơn tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

- Nhà trường tăng cường truyền thông cho phụ huynh biết, hỗ trợ để ưu tiên nhận đơn bằng hình thức trực tuyến, đối với các trường hợp phụ huynh thật sự gặp khó khăn không thể thực hiện trực tuyến thì trường lên kế hoạch, thông báo lịch hỗ trợ phụ huynh nhập đơn lên hệ thống.

- Đối với học sinh đang học các trường trong tỉnh, Nhà trường hỗ trợ chuyển hồ sơ điện tử (học bạ điện tử/học bạ số và hồ sơ số khác - nếu có), cơ sở dữ liệu của học sinh trên phần mềm quản lý nhà trường từ lớp cuối cấp cấp học dưới lên lớp đầu cấp của cấp học trên qua cửa phần mềm hỗ trợ tuyển sinh, nhằm tạo thuận lợi cho phụ huynh không phải phải rút/nộp hồ sơ giấy từ trường này sang trường khác trong tỉnh.

Trường hợp học sinh đã đúng đối tượng tuyển sinh vào lớp đầu cấp theo tuyển (quy định trong Kế hoạch tuyển sinh) và phụ huynh đồng ý thì các trường phối hợp tự chuyển hồ sơ của học sinh đến trường tuyển sinh THCS (chuyển qua hệ thống phần mềm đối với các hồ sơ điện tử/hồ sơ số, bàn giao trực tiếp nếu là hồ sơ giấy), giảm số lượng phụ huynh phải tự nộp đơn đăng ký vào lớp đầu cấp (đa số học sinh theo hình thức này nên giảm số lượng phụ huynh phải tự nộp đơn đăng ký vào lớp đầu cấp).